

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CHÂU THÀNH  
TỈNH HẬU GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 05/2018/DS-ST

Ngày: 14/3/2018

V/v Tranh chấp hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH HẬU GIANG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Tiến Dũng

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Trần Thị Thùy Linh

2. Ông Nguyễn Văn Bình

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Phát Lộc – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa:***  
Bà Nguyễn Thị Huỳnh Anh – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 3 năm 2018 tại Tòa án nhân dân huyện Châu Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 283/2017/TLST-DS ngày 03 tháng 11 năm 2017, về tranh chấp hợp đồng tín dụng, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2018/QĐXXST-DS ngày 02 tháng 02 năm 2018 giữa các đương sự:

*Nguyên đơn:* Ngân hàng N

Trụ sở: Số 2, LH, phường T, quận B, thành phố H

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trịnh Ngọc K - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng thành viên.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Võ Thanh H - Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng N - Chi nhánh huyện C, tỉnh H

Địa chỉ: ấp T, thị trấn N, huyện C, tỉnh H

Người đại diện tham gia tố tụng: Bà Nguyễn Thùy N - Chức vụ: Phó trưởng phòng kế hoạch kinh doanh kiêm cán bộ pháp chế. Theo văn bản ủy quyền ngày 30/10/2017 (có mặt)

Bị đơn: Ông Trần Văn U - sinh năm: 1970; Trú tại: ấp P, xã P, huyện C, tỉnh H (vắng mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện và các lời khai có trong hồ sơ vụ án, đồng thời tại phiên tòa hôm nay đại diện Ngân hàng N trình bày:

Ngân hàng với ông Trần Văn U có ký hợp đồng tín dụng số 7004-LAV-201601920 được ký kết ngày 6/6/2016 để cho ông U vay số tiền 120.000.000 đồng, mục đích vay mua sắm, lãi suất vay 10.5%/năm, thời hạn vay 60 tháng; kỳ hạn trả tiền lãi 03 tháng/lần, tính mỗi tháng là trả 2.000.000 đồng tiền gốc và lãi phát sinh theo từng tháng; lãi suất nợ quá hạn bằng 150% lãi suất cho vay. Hình thức bảo đảm tiền vay là tín chấp. Từ khi vay ông U chỉ trả cho Ngân hàng được 04 tháng với số tiền gốc là 7.800.000 đồng, từ tháng 01/2017 đến nay ông U không thực hiện trả nợ gốc và lãi đúng theo hợp đồng tín dụng đã ký.

Nay Ngân hàng N khởi kiện yêu cầu ông Trần Văn U thanh toán số tiền nợ vốn và lãi tạm tính đến ngày 14/3/2018 là: 128.479.583 đồng, trong đó: nợ gốc 112.200.000 đồng, nợ lãi trong hạn 15.302.833 đồng, nợ quá hạn 976.750 đồng và lãi phát sinh kể từ ngày 15/3/2018 cho đến khi trả hết nợ theo hợp đồng tín dụng số 7004-LAV-201601920 được ký kết ngày 6/6/2016.

Bị đơn ông Trần Văn U đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng vẫn vắng mặt không lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành phát biểu quan điểm: Về tố tụng: Trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay thì Thẩm phán, Hội đồng xét xử thực hiện đúng trình tự thủ tục tố tụng và những người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng quy định của pháp luật. Tuy nhiên tại phiên tòa hôm nay bị đơn vắng mặt không lý do là chưa thực hiện đúng quy định tại 72 Bộ luật tố

tụng dân sự. Đề nghị Hội đồng xét xử vẫn tiếp tục giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật. Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 471, Điều 474 Bộ luật dân sự 2005; Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng và Pháp lệnh án phí và lệ phí Tòa án. Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ngân hàng N. Buộc ông Trần Văn U có nghĩa vụ trả 128.479.583 đồng nợ tới hạn cho Ngân hàng N.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Ngân hàng N khởi kiện bị đơn trả nợ vay theo hợp đồng tín dụng. Nên xác định quan hệ pháp luật là “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[2] Về tố tụng: Bị đơn đã được Tòa án nhân dân huyện Châu Thành triệu tập hợp lệ đến phiên tòa xét xử lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt. Theo quy định tại Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị đơn.

[3] Về nội dung: Căn cứ vào hồ sơ vay vốn của Ngân hàng N và các chứng cứ kèm theo thể hiện vào ngày 6/6/2016 bị đơn ông Trần Văn U có vay của Ngân hàng số tiền 120.000.000 đồng theo hợp đồng tín dụng số 7004-LAV-201601920, mục đích vay để mua sắm. Hình thức đảm bảo tiền vay là tín chấp. Từ khi vay đến nay bị đơn chỉ trả cho Ngân hàng được 7.800.000 đồng tiền vốn, từ tháng 01/2017 cho đến nay ông U không trả nợ gốc và lãi suất theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng là vi phạm hợp đồng. Do đó Ngân hàng yêu cầu bị đơn trả nợ bao gồm tiền nợ gốc và lãi theo hợp đồng tín dụng đã ký kết là phù hợp.

[4] Từ những nhận định nêu trên Ngân hàng N khởi kiện ông Trần Văn U phải trả tổng số nợ vay và lãi tạm tính đến ngày 14/3/2018 là 128.479.583 đồng; trong đó nợ gốc 112.200.000 đồng, nợ lãi trong hạn 15.302.833 đồng và lãi quá hạn là 976.750 đồng và tính lãi phát sinh từ ngày 15/3/2018 cho đến khi bị đơn trả tất nợ theo hợp đồng tín dụng số 7004-LAV-201601920 được ký kết ngày 6/6/2016 là có căn cứ phù hợp với quy định pháp luật.

[5] Án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào Điều 471, Điều 474 Bộ luật dân sự năm 2005; Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng; Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Pháp lệnh án phí và lệ phí Tòa án.

*Tuyên xử:* Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng N.

Buộc bị đơn ông Trần Văn U có trách nhiệm trả cho Ngân hàng N số tiền 128.479.583 đồng; trong đó nợ gốc 112.200.000 đồng, nợ lãi 16.279.583 đồng (lãi tạm tính đến ngày 14/3/2018)

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

*Án phí dân sự sơ thẩm:* Bị đơn ông Trần Văn U phải nộp 6.423.000 đồng. Hoàn trả lại cho Ngân hàng N 3.073.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã đóng theo biên lai số 0013913 ngày 03/11/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang.

*“Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án dân sự, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, Điều 7a Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.*

Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án

Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND h. Châu Thành;
- THA h. Châu Thành;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Phạm Tiến Dũng